

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thụy Bích Ngọc

- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Quân – Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 10/2020/QĐMPH-VDS ngày 29 tháng 6 năm 2020, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Mai Thị Tuyết L, sinh năm: 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Đường T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

- Bà Mai Thị Kim Th, sinh năm: 1961 (có mặt)

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

- Ông Mai Hữu H, sinh năm: 1956 (có mặt)

Địa chỉ: Số 995/72/4 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

- Bà Mai Thị Bạch L, sinh năm: 1958 (có mặt)

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

- Ông Mai Hiếu M, sinh năm: 1971 (có mặt)

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M là: Ông Nguyễn Thế N, sinh năm: 1987, văn

bản ủy quyền công chứng số 00004310 ngày 20/02/2020. (có mặt)

Địa chỉ : Đường Trần Văn Đang, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan:

- Ông Mai Anh T, sinh năm: 1974 (có mặt)

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

- Bà Mai Thị Ngọc N, sinh năm : 1951 (có mặt)

Địa chỉ L lạc: Đường H, Phường L, Quận F, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai Thị Ngọc N là Ông Nguyễn Tùng T, sinh năm: 1941, văn bản ủy quyền công chứng số 08966, ngày 23/6/2020. (có mặt)

Địa chỉ: Đường Phan Đăng L, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

Theo đơn yêu cầu, bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Thị Bạch L, ông Mai Hữu H, ông Mai Hiếu M tr ãnh bày:

Cha mẹ của các ông bà là ông Nguyễn Văn Huê và bà Mai Thị Hoa (đều đã chết). Ông Huê và bà Hoa có 09 người con gồm: Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M, Mai Anh T và Mai Thị Ngọc N, Nguyễn Kim L (đã chết), Mai Phước H (đã chết).

Thời điểm sinh các anh chị em, mẹ bà sợ cha bà bị bắt đi lính nên không dám khai họ tên cha trong giấy khai sinh của các con. Do đó, nay các ông bà L, Th, L, H, M yêu cầu Tòa án xác định là con của ông Nguyễn Văn Huê, sinh ngày 15/7/1931, giấy tờ tùy thân: Chứng minh nhân dân số 020633083 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/6/1993, đã chết ngày 01/6/2003.

Tuy nhiên, do ông Nguyễn Văn Huê đã chết nên đề nghị dùng mẫu gen của người em ruột mà giấy khai sinh có ghi rõ họ tên cha (là ông Mai Anh T) để làm mẫu đối chiếu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan là bà Mai Thị Ngọc N và ông Mai Anh T tr ãnh bày: Thống nhất với toàn bộ lời trình bày của người yêu cầu. Bà N và ông T khẳng định các ông bà đều là anh chị em ruột, cùng cha là ông Nguyễn Văn Huê.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 6 nhận định:

[1]. Về tố tụng: Các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M có đơn yêu cầu Tòa án xác định ông Nguyễn Văn Huê là cha. Đây là việc dân sự được quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đồng thời hiện nay các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M đang cư trú tại Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm

b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình giải quyết các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M ủy quyền cho ông Nguyễn Thế Nam tham gia tố tụng. Bà Mai Thị Ngọc N ủy quyền cho ông Nguyễn Tùng T tham gia tố tụng. Việc ủy quyền của các đương sự được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2]. Về yêu cầu của đương sự, xét thấy:

Theo đơn yêu cầu và các lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp người yêu cầu cho rằng các ông bà đều là con của ông Nguyễn Văn Huê và bà Mai Thị Hoa. Nhưng thời điểm sinh các anh chị em, mẹ bà sợ cha bà bị bắt đi lính nên không dám khai họ tên cha trong giấy khai sinh của các con. Nay, ông Nguyễn Văn Huê đã chết nên đề nghị dùng mẫu gen của người em ruột là ông Mai Anh T để làm mẫu đối chiếu.

Căn cứ giấy khai sinh số 315 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 cấp ngày 22/9/2017 thì ông Mai Anh T có họ tên mẹ là Mai Thị Hoa, họ tên cha là Nguyễn Văn Huê Giấy khai sinh của ông T do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định nên Tòa án chấp nhận và dùng mẫu gen ADN của ông Mai Anh T để làm mẫu đối chiếu.

Ngày 12/3/2020, Tòa án Nhân dân Quận 6 ban hành Quyết định trưng cầu Giám định gen (ADN). Tại Kết luận giám định số 2821/C09B ngày 12/06/2020 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Ông Mai Hiếu M, ông Mai Hữu H và ông Mai Anh T có quan hệ huyết thống anh em cùng cha.

Đối với trường hợp giám định gen (ADN) để xác định quan hệ huyết thống cho các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Thị Bạch L thì Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an có Công văn số 339/CV-C09B ngày 30/6/2020 trả lời rằng: Hiện nay Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ công an không tiến hành giám định do chưa nhập KIT phân tích ADN hệ Autosomal. Tuy nhiên, qua trích lục giấy tờ hộ tịch, tờ khai gia đình năm 1974, sổ đăng ký hộ tịch hộ khẩu ngày 01/10/1976 và Sổ hộ khẩu gia đình tại Công an Quận 6 thì các giấy tờ trên đều thể hiện các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Hữu H, Mai Thị Bạch L, Mai Hiếu M là con của ông Nguyễn Văn Huê.

Do đó, yêu cầu xác định các ông bà Mai Thị Tuyết L, sinh ngày: 11/12/1968, Mai Thị Kim Th, sinh ngày: 20/09/1961, Mai Hữu H, sinh ngày: 03/02/1956, Mai Thị Bạch L, sinh ngày: 15/8/1958, Mai Hiếu M, sinh ngày: 25/04/1971 là con của ông Nguyễn Văn Huê là có cơ sở chấp nhận.

[2.4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung Tòa án nhân dân Quận 6 đã tiến hành các thủ tục thu thập chứng

cứ và giám định theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nhận thấy có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 150, 361, 370, 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 90, khoản 2 Điều 101 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Thị Bạch L, Mai Hữu H, Mai Hiếu M.

Xác định ông Nguyễn Văn Huê, sinh ngày 15/7/1931, giấy tờ tùy thân: Chứng minh nhân dân số 020633083 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/6/1993, đã chết ngày 01/6/2003, theo giấy chứng tử số 61 do Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 cấp ngày 02/6/2003 là cha của các ông bà Mai Thị Tuyết L, sinh ngày: 11/12/1968, Mai Thị Kim Th, sinh ngày: 20/9/1961, Mai Thị Bạch L, sinh ngày: 15/8/1958, Mai Hữu H, sinh ngày: 03/02/1956, Mai Hiếu M, sinh ngày: 25/4/1971.

2. Các ông bà Mai Thị Tuyết L, Mai Thị Kim Th, Mai Thị Bạch L, Mai Hữu H, Mai Hiếu M được quyền L hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh về họ tên cha theo quy định pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Mai Thị Kim Th phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011983 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Mai Thị Kim Th đã nộp đủ lệ phí.

Bà Mai Thị Tuyết L phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011985 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Mai Thị Tuyết L đã nộp đủ lệ phí.

Ông Mai Hiếu M phải nộp lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011984 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Mai Hiếu M đã nộp đủ lệ phí.

Ông Mai Hữu H, bà Mai Thị Bạch L là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án và đã có đơn xin miễn nên không phải chịu lệ phí.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 6;
- Chi cục Thi hành án Quận 6;
- Đương sự;
- UBND Phường 1, Quận 8
- UBND Phường 12, Quận 6;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thụy Bích Ngọc